

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP và cập nhật sau lần sửa đổi, bổ sung gần nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/4/2012;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP về việc thông qua các nội dung tại cuộc họp thường niên ngày 22/4/2013,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**

**1.1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2012 và Kế hoạch SXKD năm 2013 với tỷ lệ nhất trí 94,26% và một số chỉ tiêu chính như sau:**

**1.1.1. Thực hiện năm 2012:**

*Đối với toàn Tổng công ty:*

- |                           |                                          |
|---------------------------|------------------------------------------|
| - Tổng doanh thu:         | 3757 tỷ đồng/3000 tỷ đồng, đạt 125% KH   |
| - Lợi nhuận trước thuế:   | 376,6 tỷ đồng/202 tỷ đồng, đạt 186,4% KH |
| - Lợi nhuận sau thuế:     | 271,6 tỷ đồng/151,5 tỷ đồng, đạt 180% KH |
| - Nộp ngân sách nhà nước: | 290 tỷ đồng/76 tỷ đồng, đạt 382% KH      |

*Đối với Công ty Mẹ:*

- |                           |                                        |
|---------------------------|----------------------------------------|
| - Tổng doanh thu:         | 1792 tỷ đồng/1576 tỷ đồng, đạt 114% KH |
| - Lợi nhuận trước thuế:   | 83,5 tỷ đồng /87 tỷ đồng, đạt 96% KH   |
| - Lợi nhuận sau thuế:     | 81,1 tỷ đồng/84,5 tỷ đồng, đạt 96% KH  |
| - Nộp ngân sách nhà nước: | 29,5 tỷ đồng, đạt 147,5% KH            |

**1.1.2. Kế hoạch năm 2013:**

*Đối với toàn Tổng công ty:*

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| - Sản lượng sản xuất:   | 89 500 tấn   |
| - Sản lượng tiêu thụ:   | 165 000 tấn  |
| - Doanh thu:            | 3200 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 199 tỷ đồng  |



- Lợi nhuận sau thuế: 146,8 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 110 tỷ đồng
- Tổng mức đầu tư: 35,52 tỷ đồng

*Đối với Công ty mẹ:*

- Doanh thu: 1665,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 79,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 79,6 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 15 tỷ đồng

**1.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2013 với tỷ lệ nhất trí 99,49%**

**1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2012, Kế hoạch hoạt động năm 2013 với tỷ lệ nhất trí 94,25%**

**1.4. Thông qua Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS năm 2012 và Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS năm 2013 với tỷ lệ nhất trí 90,92%**

- Năm 2012: Thông qua mức tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS số tiền là 3 442 691 660 đồng
- Năm 2013: Thông qua mức tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS số tiền là 4 757 967 000 đồng. Căn cứ vào mức độ hoàn thành, hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2013 để thông qua mức tiền lương, tiền thưởng, thù lao nêu trên tại Đại hội đồng cổ đông năm 2014

**1.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán với tỷ lệ nhất trí 94,26% và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013 với tỷ lệ nhất trí 91,54%. Cụ thể:**

**1.5.1. Phân phối lợi nhuận năm 2012:**

Lợi nhuận sau thuế năm 2012 được phân phối là 81 174 179 431 đồng:

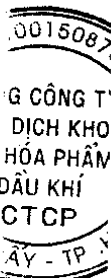
- Chia cổ tức 10% vốn điều lệ
- Trích lập các Quỹ từ lợi nhuận được phân phối như sau:
  - o Quỹ Đầu tư phát triển (%/LNST) 10%, số tiền 8 117 417 943;
  - o Quỹ Dự phòng tài chính (%/LNST) 5%, số tiền 4 058 708 972 đồng;
  - o Quỹ khen thưởng, phúc lợi và thưởng Ban quản lý điều hành 21,18%, số tiền 17 192 691 203 đồng (Trong đó, Quỹ khen thưởng ban quản lý điều hành tối đa bằng năm 2011);
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2013 là 1 805 361 313 đồng.

**1.5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:**

Dự kiến chia cổ tức: 10%/mệnh giá cổ phiếu

Dự kiến tỷ lệ trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế (LNST):

- Quỹ đầu tư phát triển: 1%/LNST
- Quỹ dự phòng tài chính: 5%/LNST



- Quỹ khen thưởng, phúc lợi và thưởng Ban quản lý điều hành tối đa là: 21,18%/LNST

1.6. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty với tỷ lệ nhất trí 99,39 %

1.7. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty với tỷ lệ nhất trí 99,37%

1.8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 với tỷ lệ nhất trí 99,96%

1.8.1. Giao Tổng giám đốc và Ban kiểm soát lựa chọn 1 (một) trong 3 (ba) công ty kiểm toán là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Việt Nam là công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 của Tổng công ty trên cơ sở chào giá dịch vụ cạnh tranh nhất, đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty.

1.8.2. Giao Tổng giám đốc Tổng công ty đàm phán với Công ty kiểm toán được lựa chọn về phí kiểm toán và các điều khoản khác, báo cáo Hội đồng quản trị Tổng công ty phê chuẩn trước khi ký hợp đồng.

1.9. Phê chuẩn lựa chọn thành viên BKS với tỷ lệ nhất trí 99,98%

1.10. Chấp thuận bổ nhiệm thành viên HĐQT với tỷ lệ nhất trí 98,93%

(Chi tiết các nội dung theo tài liệu đính kèm)

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2013.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty, Trưởng các Ban/Văn phòng và các đơn vị thành viên của Tổng công ty DMC chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
  - UBCK NN;
  - Sở GD&ĐT HN;
  - TTLK CK VN;
  - PVN;
  - Lưu VT, HĐQT.
- (để b/c)



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**  
 (13h30, ngày 22/4/2013)  
 (Kèm theo Nghị quyết 870 /NQ-DMC ngày 22/04/2013 của HĐQT DMC)

| Thời gian | Nội Dung                                                                                                                                                  | Thực hiện                              |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 13h30     | <b>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông</b>                                                                                                              | Ban KT tư cách CD                      |
| 14h00     | <b>Khai mạc Đại hội</b><br>✓ Chào cờ<br>✓ Tuyên bố khai mạc đại hội và giới thiệu khách mời<br>✓ Bầu Đoàn Chủ tịch                                        | Ban Tổ chức                            |
| 14h10     | - Giới thiệu Tổ Thư ký; Ban Kiểm tra tư cách cổ đông<br>- Bầu Ban kiểm Phiếu<br>- Báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông                                | Chủ tọa<br>Trưởng ban<br>KT tư cách CD |
| 14h25     | Thông qua nội dung chương trình Đại hội                                                                                                                   | Chủ tọa                                |
| 14h35     | Báo cáo Tổng kết hoạt động SXKD năm 2012 và Kế hoạch SXKD năm 2013                                                                                        | TGD                                    |
| 14h50     | Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2012 và Kế hoạch hoạt động năm 2013                                                                               | Chủ tịch<br>HĐQT                       |
| 15h00     | Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2012 và KH hoạt động năm 2013.                                                                                    | Trưởng BKS                             |
| 15h10     | Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, TGD và BKS năm 2012 và trình chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, TGD và BKS năm 2013     | Đoàn Chủ tịch                          |
| 15h20     | Thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo báo cáo trên                                                                                                    | Đoàn Chủ tịch<br>Ban kiểm phiếu        |
| 15h40     | Nghỉ giải lao (tiệc trà).                                                                                                                                 |                                        |
| 15h50     | Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2013 (thảo luận, biểu quyết thông qua) | Đoàn Chủ tịch                          |
| 16h05     | Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty (thảo luận, biểu quyết thông qua)                                                                | Đoàn Chủ tịch                          |
| 16h15     | Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty (thảo luận, biểu quyết thông qua)                                                | Đoàn Chủ tịch                          |
| 16h30     | Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2013 (thảo luận, biểu quyết thông qua)                                                                  | Trưởng BKS                             |
| 16h40     | Phê chuẩn việc lựa chọn thành viên BKS (thảo luận, biểu quyết thông qua)                                                                                  | Trưởng BKS                             |
| 16h50     | Chấp thuận bổ nhiệm thành viên HĐQT (thảo luận, biểu quyết thông qua)                                                                                     | Đoàn Chủ tịch                          |
| 17h00     | Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết                                                                                                                     | Ban kiểm phiếu                         |
| 17h15     | Thông qua Nghị quyết Đại hội                                                                                                                              | TK Đại hội                             |
|           | Bế mạc Đại Hội                                                                                                                                            | Ban tổ chức                            |

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
 Chủ tịch

Nguyễn Ngọc Khánh

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013**

*(Kèm theo Nghị quyết số 870/NQ-DMC ngày 22/4/2013 của HĐQT DMC)*

Kính gửi: Đại Hội Đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Thực hiện Nghị quyết số 863/NQ-DMC ngày 24/4/2012 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 về phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Tổng công ty DMC, Ban lãnh đạo Tổng công ty đã tích cực chỉ đạo toàn Tổng công ty quyết tâm hoàn thành Kế hoạch mà ĐHCĐ đề ra. Thay mặt Ban lãnh đạo Tổng công ty DMC, tôi xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2012 và Triển khai Kế hoạch năm 2013 của Tổng công ty DMC như sau:

#### **PHẦN THỨ NHẤT - TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2012**

Kế hoạch SXKD năm 2012 của Tổng công ty DMC được Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chấp thuận tại Nghị quyết số 10950/NQ-DKVN ngày 01/12/2011 và được Đại hội đồng cổ đông DMC thông qua ngày 24/4/2012 tại Nghị quyết số 863/NQ-DMC với các chỉ tiêu hợp nhất như sau:

|                       |               |
|-----------------------|---------------|
| Vốn Điều lệ:          | 500 tỷ đồng   |
| Tổng doanh thu:       | 3000 tỷ đồng  |
| Lợi nhuận trước thuế: | 202 tỷ đồng   |
| Lợi nhuận sau thuế:   | 151,5 tỷ đồng |
| Tổng mức ĐTXDCB:      | 117,7 tỷ đồng |
| Nộp NSNN:             | 76 tỷ đồng    |

Trong đó, các chỉ tiêu cơ bản của công ty Mẹ như sau:

|                       |         |
|-----------------------|---------|
| Doanh thu:            | 1576 tỷ |
| Lợi nhuận trước thuế: | 87 tỷ   |
| Lợi nhuận sau thuế:   | 84,5 tỷ |

Năm 2012, trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới gặp rất nhiều khó khăn, sự biến động theo chiều hướng xấu đi của nền kinh tế và thị trường tài chính đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh; nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của nền kinh tế giảm mạnh dẫn đến hàng tồn kho lớn, xu hướng giá liên tục giảm. Mặt khác giá một số nguyên liệu phục vụ cho sản xuất, dịch vụ của tổng công ty lại tăng do khan hiếm nguồn cung làm cho Tổng công ty DMC gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp

trong bối cảnh khủng hoảng ngày càng quyết liệt dẫn đến tỷ suất lợi nhuận của tất cả các mặt hàng đều giảm. Về chủ quan, lĩnh vực dịch vụ của DMC vẫn còn ít với quy mô nhỏ, nội lực của DMC chưa được cải thiện nhiều, chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế, quy mô tài sản và vốn không lớn, nền tảng sản xuất dựa trên trình độ công nghệ không phức tạp nên tiềm lực để tăng tốc phát triển không mạnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn đó, DMC có được những thuận lợi từ sự quan tâm và hỗ trợ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các đơn vị thành viên và đặc biệt là chính sách ưu tiên sử dụng dịch vụ của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn; Đây là điều kiện tốt để DMC phát triển các hoạt động kinh doanh, từng bước phát triển mảng dịch vụ hóa kỹ thuật dầu khí, tạo điều kiện để phát triển sản xuất và kinh doanh, định hướng cho sự phát triển bền vững của DMC.

Trong bối cảnh trên, với sự nỗ lực vượt bậc của toàn thể CBCNV, Tổng công ty DMC đã gặt hái được những kết quả đáng khích lệ. Năm 2012 là năm thứ 2 liên tiếp tất cả các đơn vị của TCT đều sản xuất kinh doanh có lãi. Toàn bộ các chỉ tiêu hợp nhất chủ yếu của Tổng công ty đều hoàn thành vượt mức kế hoạch, một số chỉ tiêu hoàn thành ở mức cao, cụ thể:

#### Kết quả SXKD toàn Tổng Công ty DMC

- Tổng doanh thu năm 2012 đạt 3757 tỷ đồng, đạt 125% kế hoạch năm 2012 và bằng 144% so với năm 2011.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2012 đạt 376,6 tỷ đồng, đạt 186,4 % kế hoạch năm 2012 và bằng 198 % so với năm 2011.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2012 đạt 271,6 tỷ đồng, đạt 180 % kế hoạch năm 2012 và bằng 182 % so với năm 2011.
- Nộp ngân sách nhà nước đạt 290 tỷ đồng, đạt 382 % kế hoạch năm 2012 và bằng 220% so với năm 2011.

#### Kết quả SXKD Công ty mẹ - Tổng Công ty DMC

- Tổng doanh thu năm 2012 đạt 1792 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch năm 2012 và bằng 96,5% so với năm 2011.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2012 đạt 83,5 tỷ đồng, đạt 96% kế hoạch năm 2012 và bằng 52 % so với năm 2011.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2012 đạt 81,1 tỷ đồng, đạt 96 % kế hoạch năm 2012 và bằng 56 % so với năm 2011.

- Nộp ngân sách nhà nước đạt 29,5 tỷ đồng, đạt 147,5 % kế hoạch năm 2012 và bằng 58% so với năm 2011.

Kết quả đạt được trên một số các lĩnh vực hoạt động cụ thể:

### **1. Đối với lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật:**

Ngày càng thể hiện là lĩnh vực quan trọng, cốt lõi, đóng góp chủ yếu cho doanh thu và lợi nhuận của toàn TCT.

Năm 2012, DMC tiếp tục giữ vững 100% thị phần dịch vụ cung cấp dung dịch khoan tại thị trường Việt Nam. Cùng với hoạt động hiệu quả của Công ty TNHH 2 thành viên MI-VN (DMC chiếm 51% vốn điều lệ), năm 2012 Công ty TNHH 1 thành viên DMC-WS đã có sự phát triển tốt. DMC-WS đã thực hiện cung cấp DV dung dịch khoan cho 20 giếng của 9 giàn khoan tại Việt Nam cho PVEP, Côn Sơn JOC, Lam Sơn JOC và VSP với doanh thu 344 tỷ đồng chiếm khoảng 20% thị phần trong nước.

Đối với hoạt động dịch vụ khoa học kỹ thuật hỗ trợ cho công tác thăm dò, khai thác, DMC đã triển khai thành công 09 hợp đồng khoa học công nghệ và tư vấn khoa học công nghệ cho một số công ty khai thác dầu khí như: VSP, JVPC, Con Son JOC, Lam Sơn JOC và được khách hàng đánh giá cao về chất lượng.

Về dịch vụ làm sạch, mặc dù hệ thống thiết bị làm sạch chưa đưa vào khai thác chính thức nhưng 2012 DMC cũng đã hoàn thành 09 hợp đồng cung cấp cho các khách hàng trong ngành Dầu khí như VSP, PVT, PVOil, BSR,...đồng thời đã ký mới được một số các HĐ cung cấp dịch vụ làm sạch, đặc biệt là đưa được hệ thống thiết bị làm sạch vào phục vụ cho công tác làm sạch bồn Heavy Slug 5603 của NMLD Dung Quất, làm tiền đề thực hiện tiếp các công việc làm sạch tiếp theo cho NM.

Đối với dịch vụ xử lý môi trường: DMC đã tham gia đấu thầu và thực hiện tốt các hợp đồng "Thiết kế cung cấp thiết bị, vật tư, xây lắp trạm xử lý nước thải KCN Yên Phong - Bắc Ninh", trị giá 10 tỷ đồng và "Cung cấp, lắp đặt, hiệu chỉnh, chạy thử, hướng dẫn vận hành tháp giải nhiệt và hệ thống điều khiển thuộc công trình ĐTXD tháp giải nhiệt 600m<sup>3</sup>/h" với Công ty Supe Phốt phát Lâm Thao, trị giá 3,9 tỷ đồng.

### **2. Đối với lĩnh vực kinh doanh:**

Thực hiện thành công cung cấp hóa chất cho hầu hết các hoạt động của ngành Dầu khí từ khoan, khai thác, lọc hóa dầu, sản xuất Điện, Đạm và một số các khách hàng ngoài ngành. Với truyền thống sản xuất, kinh doanh hoá chất từ nhiều năm trước nên hóa chất cho khoan và khai thác dầu khí vẫn chiếm chủ yếu.

Bên cạnh đó TCT đã cố gắng tiếp cận khách hàng, gia tăng kinh doanh hóa chất xúc tác cho Lọc - Hóa dầu cùng với việc mở rộng danh mục sản phẩm cung cấp cho NMLD Dung Quất nên doanh thu trong lĩnh vực này đã tăng 155% so với năm 2011. Một số sản phẩm đã bắt đầu được nghiên cứu, thay thế các hoá chất nhập khẩu. DMC đã thắng thầu một số gói thầu cung cấp hóa chất vận hành cho NM Điện của PVN và EVN, chiếm 20% thị phần hóa chất cho điện trong ngành Dầu khí; Duy trì tốt kinh doanh, phân phối các sản phẩm dầu khí, năm 2012 tổ chức phân phối 28.000 tấn PP từ NMLD Dung Quất, doanh thu đạt 877 tỷ đồng. Tuy nhiên, lợi nhuận từ việc phân phối PP sụt giảm mạnh, chỉ bằng 20% so với năm 2011 do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế.

### **3. Công tác tổ chức sản xuất, nghiên cứu KH và phát triển sản phẩm mới:**

Sản lượng sản xuất cả năm đạt 49 505 tấn, chủ yếu là các sản phẩm truyền thống như Barite, Bentonite, Xi măng G,.. Năm 2012, với sự hợp tác của MI Swaco, TCT hoàn thiện quy trình kỹ thuật, an toàn, đảm bảo chất lượng sản phẩm cho các công đoạn sản xuất, đặc biệt cho sản phẩm Safe Carb đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Nghiên cứu thành công và ứng dụng một số hóa chất, phụ gia mới giảm được giá thành sản xuất Bentonite nhưng vẫn đảm bảo chất lượng trong điều kiện chất lượng nguyên liệu ngày càng xấu đi.

Về công tác nghiên cứu khoa học, trong năm DMC chấn chỉnh lại hoạt động NCKH cũng như cách thức tổ chức nghiệm thu các đề tài nghiên cứu nghiêm túc, chuyên nghiệp hơn; đã hoàn thành nghiệm thu và bảo vệ tại Hội đồng khoa học cấp Tổng công ty 07 đề tài nghiên cứu khoa học, đặc biệt là các đề tài nghiên cứu sản xuất hóa chất giảm nhiệt độ đông đặc, hóa chất tăng độ thải nước dùng cho dung dịch khoan áp dụng cho dầu thô mỏ Thăng Long và mỏ Rồng đã làm phong phú thêm danh mục sản phẩm của DMC, góp phần phát huy được nội lực của đơn vị chuyên cung cấp hóa chất, hóa phẩm.

Hoàn thành báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu cấp Tập đoàn "Nghiên cứu thiết lập các hệ dung dịch khoan phù hợp với các điều kiện địa chất khác nhau của Việt Nam" để làm cơ sở cho TCT tiến tới xây dựng hệ dung dịch khoan của DMC.

### **4. Công tác đầu tư:**

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn, DMC đã tiến hành rà soát các dự án đầu tư, dừng và giãn tiến độ tất cả các dự án chưa thật cấp bách, đánh giá lại hiệu quả, tính khả thi các dự án đầu tư chưa triển khai, không triển khai đầu tư ngoài lĩnh vực hoạt động của đơn vị. TCT đã chuyển nhượng dự án căn cứ kho bãi tại Đình Vũ, Hải phòng, thu hồi đầy đủ vốn đầu tư và chi phí tài chính. Tất cả các dự án

trong năm 2012 đều là dự án chuyển tiếp từ năm 2011, tổng mức đầu tư đạt 102,5 tỷ đồng. Trong năm 2012, DMC đã hoàn thành công tác xây dựng và lắp đặt, chạy thử NM HPDK Cái Mép; Dự án đầu tư thiết bị làm sạch: đã hoàn thành tiếp nhận, bàn giao toàn bộ các lô thiết bị trừ cụm thiết bị sinh khí Nitơ. Dự án đầu tư "Căn cứ cung ứng dịch vụ của DMC tại cảng VSP", dự kiến khởi công vào cuối quý I/2013. Dự án khai thác, chế biến Barite tại Lào đã được Chính phủ Lào ký hợp đồng khai thác, hiện đã triển khai xây dựng xong mặt bằng và các công trình phụ trợ.

#### **5. Công tác tài chính, quản trị doanh nghiệp:**

Năm 2012, DMC đã hoàn thành tăng vốn điều lệ Công ty Mẹ từ 350 tỷ lên 500 tỷ đồng theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông, góp phần đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu tư trong giai đoạn tới.

TCT đã hoàn thành phương án tái cấu trúc Tổng công ty giai đoạn 2012 - 2015. Đồng thời để nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản trị, DMC đã bổ sung và hoàn thiện nhiều quy chế, quy định phù hợp với tình hình hiện nay nhằm chuẩn hóa công tác quản lý theo hướng hiện đại, thúc đẩy người lao động cống hiến nhiều hơn như sửa đổi Quy chế tiền lương, tiền thưởng theo hướng gắn liền với hiệu quả SXKD, hiệu quả công việc.

Chấn chỉnh công tác tổ chức, tuyển dụng phù hợp với điều kiện SXKD và quy mô của đơn vị.

Thiết lập bộ chỉ số quản trị tài chính của DMC nhằm hạn chế khả năng xảy ra mất cân đối về tài chính, làm cơ sở cho việc kiểm soát về tài chính được tốt hơn.

#### **6. Công tác An sinh - xã hội, công tác đoàn thể:**

Công tác an sinh xã hội luôn được Tổng công ty quan tâm, trong năm 2012 mặc dù còn nhiều khó khăn, trong bối cảnh rất nhiều doanh nghiệp trong nước, trong ngành thực hiện cắt giảm chi phí bằng các giải pháp giảm số lượng lao động, giảm lương,... song toàn TCT vẫn duy trì và đảm bảo được việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

Theo kế hoạch chung của Tập đoàn, TCT đã tổ chức thành công Đại hội công đoàn của các đơn vị thành viên và Đại hội công đoàn cơ sở TCT DMC nhiệm kỳ 2012 - 2015 trong thời gian rất sớm, được Công đoàn ngành đánh giá cao.

Là doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội, TCT DMC triển khai nhiều hoạt động an sinh xã hội, tiếp tục thực hiện phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng; Tổ

chức làm thêm, đóng góp vào Quỹ vì thế hệ trẻ Dầu khí, Quỹ tương trợ Dầu khí, Quỹ nghĩa tình đồng đội,... Cùng với trợ cấp từ Quỹ tương trợ Dầu khí đã hỗ trợ cho 9 đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh đặc biệt với tổng số tiền là 103 triệu đồng.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, trong năm 2012 hoạt động của DMC còn bộc lộ một số tồn tại:

- Sản lượng sản xuất các sản phẩm không đạt kết hoạch, chỉ bằng 45% KH đặt ra. Nguyên nhân là do thiếu nguồn nguyên liệu, mỏ Phác Lắm tại Bắc Kan gần như cạn kiệt trong khi các mỏ khác chưa đưa vào khai thác được; ảnh hưởng khách quan thời tiết không thuận lợi nên không đủ nguyên liệu khô để sản xuất; hơn nữa máy móc thiết bị đã cũ, hư hỏng nhiều trong quá trình sản xuất
- Công tác tái cấu trúc đã được triển khai một bước nhưng chưa triệt để nên chưa nâng cao được hiệu quả hoạt động. Công tác đào tạo, tuyển dụng chưa được cải thiện, chưa thực sự đóng góp nhiều cho sự phát triển của Tổng công ty.
- Công tác phát triển một số sản phẩm truyền thống tại các đơn vị còn hạn chế, chưa đẩy mạnh được khâu tiêu thụ nên một số sản phẩm như Bentonite,.. phải sản xuất cầm chừng. Một số hoạt động SXKD chưa thể hiện được tính chuyên nghiệp, cần phải tiếp tục chấn chỉnh.
- Ngoài dịch vụ dung dịch khoan, TCT vẫn chưa có được sản phẩm/dịch vụ khác có hàm lượng công nghệ cao, đủ lớn để mở rộng quy mô, hiệu quả của TCT.
- Triển khai một số dự án đầu tư của DMC còn chậm do chưa quyết liệt, còn thiếu kinh nghiệm, sự phối hợp chưa đồng bộ của các bộ phận liên quan. Công tác lập tiến độ thực hiện các dự án chưa sát thực tế.

Nhận thức được những mặt còn hạn chế của mình, DMC đang triển khai nhiều giải pháp để khắc phục những hạn chế trên với mục tiêu phát triển vững chắc, phù hợp với định hướng phát triển trong những năm tiếp theo.

## **PHẦN 2 - KẾ HOẠCH VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2013**

Trong bối cảnh kinh tế cả nước tiếp tục khó khăn, trên cơ sở đánh giá tình hình thực tế của ngành dầu khí, của đơn vị, TCT DMC đã đặt ra KH cho năm 2013 với các chỉ tiêu sau:

### **1. Các chỉ tiêu Kế hoạch hợp nhất chủ yếu toàn Tổng công ty:**

- Sản lượng sản xuất: 89 500 tấn
- Sản lượng tiêu thụ: 165 000 tấn
- Doanh thu: 3200 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 199 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 146,8 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 110 tỷ đồng.
- Tổng mức đầu tư: 35,52 tỷ đồng

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty mẹ:

- Doanh thu: 1665,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 79,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 79,6 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 15 tỷ đồng.

### **2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2013 :**

Với mục tiêu kế hoạch trên đây, nhiệm vụ trọng tâm của Tổng công ty DMC năm 2013 là:

- Tiếp tục thực hiện phương án tái cấu trúc toàn Tổng công ty một cách triệt để theo đúng chỉ đạo của Tập đoàn DKVN.
- Tập trung vận hành và khai thác hiệu quả các dự án mới hoàn thành đầu tư, đảm bảo thu hồi vốn trong thời gian sớm nhất. Giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đảm bảo triển khai các dự án đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng, an toàn.
- Giảm bớt phần vốn của DMC tại các Công ty con và thực hiện niêm yết giao dịch tại HNX các đơn vị khi có đủ điều kiện niêm yết.
- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến, phát huy sáng kiến và ứng dụng khoa học công nghệ để KHCN thực sự là xương sống cho một đơn vị dịch vụ hóa kỹ thuật như DMC. Năm 2013 phấn đấu nghiên cứu, phát triển thêm 3 -5 sản phẩm hóa chất mang thương hiệu DMC.
- Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; đồng thời đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông.

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp DMC.

***Bước sang năm 2013, TCT đã đánh giá đầy đủ những khó khăn và thuận lợi để đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch. Một số thuận lợi cơ bản là:***

- Những kết quả đã đạt được trong năm 2012 tạo đà cho hoạt động SXKD của TCT DMC trong năm 2013, những thành công và cả thất bại đem lại cho chúng ta những kinh nghiệm, bài học quý trong SXKD.
- Đội ngũ nhân lực của DMC đã dần trưởng thành và tích lũy được những kinh nghiệm nhất định. Tinh thần đổi mới, dám nghĩ dám làm, hăng say lao động của CBCNV trong toàn TCT dần được nâng lên.
- Tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Tập đoàn dầu khí Việt Nam và các đơn vị thành viên trong ngành.

Tuy nhiên, những khó khăn thách thức là rất lớn, đến cả từ bên trong lẫn bên ngoài mà nếu không thực sự nỗ lực thì chúng ta rất khó vượt qua.

- Theo nhận định của các chuyên gia kinh tế, năm 2013 tiếp tục được dự báo là năm hết sức khó khăn của kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của các doanh nghiệp
- Chính sách tài chính, tiền tệ thận trọng của Chính phủ tiếp tục được áp dụng, tăng trưởng tín dụng sẽ được duy trì ở mức thấp sẽ làm cho hoạt động SXKD, đầu tư của ngành dầu khí và TCT gặp nhiều khó khăn, các sản phẩm, dịch vụ sẽ tiếp tục chịu sức ép giảm giá.
- Nền tảng của DMC là một đơn vị có quy mô không lớn, trình độ kỹ thuật còn chưa cao nên cần phải có thời gian để xây dựng. Các đơn vị thành viên của DMC mới bước đầu hoạt động có lãi, chưa có sự tích lũy bền vững.
- Các dự án đầu tư mới đi vào hoạt động bên cạnh yếu tố thuận lợi cho hoạt động SXKD nhưng đồng thời tạo áp lực lớn trong vấn đề gia tăng chi phí trong hoạt động do chi phí lãi vay, khấu hao thiết bị nhà xưởng trong những năm đầu vận hành các dự án.

Đứng trước tình hình trên, TCT DMC đã xác định phương hướng và giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch năm 2013 như sau:

✓ ***Giải pháp trong lĩnh vực dịch vụ***

Duy trì chiến lược phát triển lĩnh vực dịch vụ là hoạt động cốt lõi của DMC, trong đó tập trung phát triển cung cấp dịch vụ dung dịch khoan và đẩy mạnh phát triển các dịch vụ mới dịch vụ làm sạch, xử lý môi trường và dịch vụ chống ăn mòn.

Đối với dịch vụ dung dịch khoan, DMC phải tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện hệ dung dịch khoan riêng của DMC kết hợp với việc xây dựng đội ngũ kỹ thuật nhằm gia tăng tỷ lệ nội địa hóa và phát huy nội lực, sự chủ động trong cung cấp dịch vụ; Hoàn thành dự án đầu tư căn cứ dịch vụ tại cảng VSP vào quý IV/2013 để chủ động hoạt động và gia tăng doanh thu dịch vụ; Nghiên cứu các căn cứ dịch vụ tại các trung tâm hoạt động dầu khí khác như Dung Quất, Nghi Sơn; Đầu tư phương tiện, trang thiết bị đảm bảo chủ động trong việc cung cấp trọn gói dịch vụ Dung dịch khoan, dịch vụ hóa chất khai thác dầu khí và các dịch vụ khác của TCT. Phát triển các dịch vụ liên quan đến lĩnh vực dung dịch khoan. Duy trì 100% thị phần cung cấp dịch vụ dung dịch khoan trong nước.

Triển khai đầu tư xưởng pha trộn hóa chất và cung cấp dịch vụ gia tăng thu hồi dầu tại Vũng Tàu làm cơ sở đẩy mạnh các dịch vụ kỹ thuật phục vụ cho khai thác dầu khí.

Làm chủ công nghệ, hợp tác với các đối tác nước ngoài để khai thác tốt hệ thống trang thiết bị hiện đại của dịch vụ làm sạch tàu dầu và bồn bể chứa, mở rộng thị trường. Tăng cường nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ làm sạch để giảm giá thành, nâng cao chất lượng dịch vụ; phát triển dịch vụ chống ăn mòn.

✓ ***Giải pháp trong lĩnh vực sản xuất:***

- Tập trung phát triển nguồn nguyên liệu trong và ngoài nước cho sản xuất của các đơn vị thành viên:

*Trong nước:* Hoàn thành thủ tục cấp phép khai thác, đầu tư NM SX bột  $\text{CaCO}_3$  siêu mịn tại Nghệ An phục vụ xuất khẩu. Nghiên cứu, hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước tìm kiếm cơ hội đầu tư phát triển sản phẩm mới có nguồn nguyên liệu từ công nghiệp lọc hóa dầu phục vụ các dự án của ngành dầu khí (SX chất chống kết khối UFC 85 với Đạm Phú Mỹ, sản xuất Lưu huỳnh từ NMLD Dung Quất).

*Nước ngoài:* Đưa dự án khai thác, chế biến Barite tại Savanakhet - Cộng hòa DCND Lào vào hoạt động và điều hành tốt hoạt động khai thác, chế biến dự án này, đảm bảo cung cấp đủ nhu cầu Barite cho hoạt động DDK tại Việt Nam và dành một phần cho xuất khẩu. Tìm kiếm các nguồn nguyên liệu mới cho sản xuất Barite và một số sản phẩm khác tại Lào và Myanma.

- Vận hành hiệu quả NM HPDK tại Khu CN Cái Mép; hoàn thiện các quy trình sản xuất, định mức tiêu hao nguyên nhiên liệu của Nhà máy, phát triển thị trường để đảm bảo nhà máy vận hành 100% công suất

- Hoàn thành các quy trình, công nghệ SX, đảm bảo các sản phẩm có các chứng chỉ HSE; hoàn thành việc cấp chứng chỉ API Monogram cho SP Xi măng giếng khoan

✓ ***Giải pháp trong lĩnh vực kinh doanh:***

- Tập trung xây dựng, phát triển lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là hóa chất, hóa phẩm trong đó hóa chất phục vụ khoan, hóa chất phục vụ khai thác dầu khí làm nền tảng. Tiếp tục mở rộng khả năng cung cấp hóa chất cho toàn bộ các hoạt động dầu khí tiến tới tăng thị phần cung cấp cho các lĩnh vực ngoài ngành dầu khí (điện, thủy sản, dệt, nhuộm,...)

- Xây dựng kênh bán hàng cho sản phẩm mới là lưu huỳnh từ nguồn lưu huỳnh nhập khẩu để làm cơ sở cho việc bao tiêu toàn bộ sản phẩm lưu huỳnh của NMLD Dung Quất và Nghi Sơn trong tương lai, phấn đấu trở thành nhà cung cấp lưu huỳnh số 1 tại thị trường Việt Nam.

- Tiếp tục duy trì và phát triển hệ thống kênh phân phối, kinh doanh các sản phẩm hóa dầu: Polypropylene, Polyester,.. với tỷ lệ trên 60% trực tiếp tới tay nhà sản xuất.

- Mở rộng và tiếp tục hoàn thiện danh sách nhà cung cấp, cố gắng có được hợp đồng phân phối đại lý với 3 - 5 công ty hóa chất trên thế giới để đa dạng hóa sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

- Đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ phát triển thị trường, bán hàng năng động có phong cách chuyên nghiệp.

✓ ***Giải pháp về đầu tư, tổ chức, quản lý:***

- Giải pháp quan trọng trong năm 2013 là tập trung tái cơ cấu tổ chức, nguồn nhân lực để tinh giản bộ máy chọn lọc, phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao đảm bảo cho bộ máy hoạt động hiệu quả; quyết tâm thực hiện bằng được việc trả lương theo hiệu quả công việc.

- Tăng cường các hình thức giao khoán trong sản xuất, kinh doanh để nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động của các đơn vị và cá nhân; rà soát xây dựng hệ thống định mức chi phí sản xuất và chi phí quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí quản lý.

- Tập trung đào tạo chuyên môn phù hợp với công việc cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật trong các lĩnh vực cốt lõi của TCT (DDK, kinh doanh hóa chất, dịch vụ làm sạch và xử lý MT) song song với việc tuyển dụng các chuyên ngành phù hợp góp phần cân đối lại chuyên môn các ngành nghề trong cơ cấu lao động của TCT, đảm bảo 25-30% số lượng cán bộ có chuyên môn về hóa;

- Tổ chức xây dựng hệ thống chỉ số đo lường hiệu quả (KPI) để áp dụng trong toàn TCT

- Thành lập hoặc hợp tác thành lập các Công ty cổ phần/công ty TNHH theo các lĩnh vực chuyên môn riêng biệt như khai thác khoáng sản, dịch vụ làm sạch, dịch vụ xử lý môi trường. Tìm kiếm cơ hội mua, bán sáp nhập doanh nghiệp có cùng ngành nghề để tăng nhanh quy mô và lợi nhuận.

Với những giải pháp trên đây cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của tập thể người lao động, TCT DMC tin tưởng sẽ vượt lên những khó khăn, thách thức để hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2013 đã đặt ra.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Tôn AnhThi**

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2012**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2013**  
**(Tại ĐHCĐ thường niên 2013)**

*(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22 /4/2013 của HĐQT DMC)*

**A. Đánh giá tình hình hoạt động của Tổng công ty năm 2012.**

Triển khai thực hiện Kế hoạch năm 2012 trong bối cảnh kinh tế Việt Nam và thế giới gặp rất nhiều khó khăn đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp, trong đó không ngoại trừ DMC. Đối với DMC ảnh hưởng rõ nét nhất là việc cạnh tranh ngày càng gay gắt, trong khi đó nhu cầu khách hàng đối với một số sản phẩm của DMC giảm mạnh, đặc biệt là việc kinh doanh PP và các hóa chất cho khoan, khai thác Dầu khí... Bên cạnh đó, thời tiết mưa nhiều khiến việc khai thác quặng Barite, Bentonite bị ảnh hưởng dẫn đến không đảm nguồn nguyên liệu khô để sản xuất các sản phẩm truyền thống cũng làm ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động của DMC.

Tuy nhiên, DMC vẫn có những thuận lợi nhất định:

- Là đơn vị thành viên của Tập đoàn, DMC tiếp tục nhận được sự quan tâm hỗ trợ tích cực từ Tập đoàn cũng như sự hợp tác của các đơn vị trong và ngoài ngành. Do đó, năm 2012, DMC vẫn phát huy được những thế mạnh trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ cho khai thác, dịch vụ làm sạch...
- Cơ cấu tổ chức và nhân sự lãnh đạo của DMC trong năm 2012 khá ổn định và không có sự thay đổi, xáo trộn, điều này cũng tạo thuận lợi cho công tác quản lý điều hành của HĐQT.
- Tập thể lãnh đạo và CBCNV DMC có tinh thần đoàn kết, nhất trí cao và luôn cố gắng nỗ lực trong các nhiệm vụ được giao.

*Từ những thuận lợi trên, năm 2012, DMC đã đạt được những kết quả chính:*

- Đã hoàn thành và về đích sớm ở hầu hết các chỉ tiêu KH hợp nhất, cụ thể:
  - + Tổng doanh thu năm 2012 đạt 3757 tỷ đồng/3000 tỷ đồng, đạt 125% kế hoạch năm 2012 và bằng 144% so với năm 2011.
  - + Lợi nhuận trước thuế năm 2012 đạt 376,6 tỷ đồng/202 tỷ đồng, đạt 186,4 % kế hoạch năm 2012 và bằng 198 % so với năm 2011.
  - + Lợi nhuận sau thuế năm 2012 đạt 271,6 tỷ đồng/151,5 tỷ đồng, đạt 180 % kế hoạch năm 2012 và bằng 182 % so với năm 2011.
  - + Nộp ngân sách nhà nước đạt 290 tỷ đồng/76 tỷ đồng, đạt 382 % kế hoạch năm 2012 và bằng 220% so với năm 2011.
- Năm thứ 3 liên tiếp các đơn vị của DMC có lãi và đặc biệt là Liên doanh MI-VN và Công ty DMC-WS đạt kết quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức thành công đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 350 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng.

*Cụ thể kết quả một số lĩnh vực chính:*

1. Lĩnh vực đầu tư: Năm 2012, tiếp tục dừng và giãn tiến độ một số các dự án chưa thật cấp bách. Các dự án thực hiện trong năm 2012 đều là dự án chuyển tiếp từ năm 2011. Tổng mức đầu tư của DMC ước đạt 102,5 tỷ đồng. Việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư năm 2012 đảm bảo đúng mục tiêu đầu tư và các nội dung đã được phê duyệt và việc quản lý toàn bộ quá trình thực hiện dự án về cơ bản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và các quy định cụ thể trong quyết định đầu tư của dự án.
2. Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật: Đây là một trong các lĩnh vực cốt lõi và đóng góp chủ yếu vào tổng doanh thu và lợi nhuận của toàn Tổng công ty. Năm 2012, doanh thu lĩnh vực này đạt 2108 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 350 tỷ đồng, trong đó dịch vụ dung dịch khoan là lĩnh vực chủ đạo và mang lại phần lớn doanh thu và lợi nhuận cho lĩnh vực này.
3. Lĩnh vực kinh doanh: Năm 2012, hoạt động kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, DMC phải duy trì thị phần của mình trên cơ sở cạnh tranh quyết liệt về giá. Trong bối cảnh đó, mảng kinh doanh hoá chất vẫn đảm bảo lợi nhuận cho Tổng Công ty do gia tăng được doanh thu, thị phần, mở rộng chủng loại sản phẩm. Tổng doanh của lĩnh vực này đạt gần 1300 tỷ đồng và đạt mức lãi gộp trên 76 tỷ đồng.
4. Lĩnh vực sản xuất: Với sản lượng sản xuất cả năm đạt 52.510 tấn, doanh thu đạt gần 300 tỷ đồng, chiếm 10% tổng doanh thu hợp nhất của DMC. Các sản phẩm của lĩnh vực sản xuất vẫn là các sản phẩm truyền thống của DMC như: Barite, Bentonite, Xi măng G.

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động của DMC năm 2012 vẫn còn những tồn tại:

- Hoạt động của Công ty mẹ và một số công ty con chưa thật sự hiệu quả, doanh thu đạt KH nhưng lợi nhuận đạt ở mức thấp. Sản lượng SX cũng chưa đạt do thời tiết xấu và thiếu nguồn nguyên liệu sản xuất.
- Cơ cấu tổ chức của Công ty Mẹ và các đơn vị còn cồng kềnh, đội ngũ cán bộ của các Ban/Văn phòng Công ty Mẹ và các Đơn vị của DMC vẫn nhiều so với nhu cầu, song lại thiếu những cán bộ có trình độ và có kinh nghiệm trong công việc vì vậy mà hiệu quả công việc chưa cao.
- Việc triển khai Tái cấu trúc Tổng công ty còn chậm và chưa thực sự quyết liệt.
- Việc giải quyết nguồn nguyên liệu cho sản xuất chưa đem lại kết quả như mong muốn, hiện tại nguồn nguyên liệu để SX của DMC-MB đang ngày càng cạn kiệt và khan hiếm.
- Một số dự án đầu tư của DMC triển khai còn chậm tiến độ do việc chỉ đạo chưa thật sự quyết liệt và một số cán bộ còn thiếu kinh nghiệm trong quá trình lập, triển khai dự án...

**B. Hoạt động, thù lao và thu nhập của HĐQT trong năm 2012**

**I. Hoạt động của HĐQT trong năm 2012**

Trong năm 2012, HĐQT họp 4 phiên thường kỳ theo quy định và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, hoạt động SXKD, đầu tư, cơ cấu tổ chức, nhân sự, tài chính..., kết quả như sau:

1. Công tác quản lý của HĐQT:

- Trong từng quý, HĐQT đã phối hợp cùng Ban kiểm soát kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty Mẹ cũng như các đơn vị;
- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2012;
- Sửa đổi/bổ sung Điều lệ DMC theo Nghị quyết của ĐHCĐ và thay đổi nội dung đăng ký DN của DMC.
- HĐQT đã phê duyệt mức tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm của Công ty Mẹ là 4,169 tỷ đồng. Kết quả thực hiện mức tiết giảm là 4,392 tỷ đồng/4,196 tỷ đồng KH, đạt 105 % KH.
- Để phù hợp với thực tế tình hình hoạt động SXKD của toàn Tổng công ty, trong năm 2012, HĐQT đã xem xét sửa đổi bổ sung và ban hành mới các Quy chế quản lý nội bộ, bao gồm:
  - ✦ Đối với Công ty Mẹ:
    - ✓ Sửa đổi bổ sung Quy chế làm việc của HĐQT Tổng công ty DMC.
    - ✓ Sửa đổi bổ sung Quy chế Tổ chức và Quản lý công tác đào tạo DMC.
    - ✓ Ban hành mới:
      - + Quy chế Khuyến khích và thu hút lao động là chuyên viên/kỹ sư cao cấp làm việc tại Công ty Mẹ - Tổng công ty DMC;
      - + Quy chế Người đại diện của DMC tại các công ty con
      - + Quy định "Đánh giá hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD hàng năm của Tổng công ty DMC"
      - + Quy chế tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của DMC tại các Công ty con.
  - ✦ Đối với các đơn vị thành viên/trực thuộc:
    - + Chấp thuận quy chế tiền lương tiền thưởng cho DMC MN.
    - + Chấp thuận Quy chế Quản lý tài chính của Công ty CP HPDK DMC- Miền Bắc và Công ty CP HPDK DMC – Miền Nam
    - + Ban hành Quy chế tiền lương của Chi nhánh DMC-RT.

2. Công tác Tái cấu trúc Tổng công ty:

Ngay từ Quý 1, HĐQT đã chỉ đạo Ban chỉ đạo Tái cấu trúc Tổng công ty xây dựng Phương án tái cấu trúc DMC giai đoạn 2012-2015 trình Tập đoàn; đồng thời HĐQT đã ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo và Tổ công tác. Trong quý 4, Ban chỉ đạo đã tiến hành họp, chỉnh sửa và hoàn thiện Phương án theo chỉ đạo của Tập đoàn. Đồng thời, HĐQT đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng Phương án tái cấu trúc của đơn vị mình.

3. Hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư:

Về SXKD:

- HĐQT đã phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2012 cho Công ty mẹ và các đơn vị thành viên.
- Hàng tuần/tháng/quý HĐQT đều tham gia các cuộc họp giao ban, họp chuyên đề để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Tổng công ty cũng như kịp thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc tại đơn vị.
- Chỉ đạo xây dựng KH 2013 trình HĐQT Tập đoàn chấp thuận.

*Về đầu tư:* Tình hình chỉ đạo, triển khai các dự án đầu tư năm 2012 như sau:

- Dự án Nhà máy hóa phẩm Dầu khí Cái Mép: cơ bản hoàn thành xây dựng Nhà máy và đang tiến hành bàn giao Nhà máy cho DMC-MN quản lý và vận hành;
- Dự án xây dựng căn cứ cung ứng dịch vụ DMC tại cảng VSP: do Công ty TNHH một thành viên DMC – WS triển khai, dự kiến tháng 5/2013 động thổ khởi công xây dựng công trình, thời gian hoàn thành khoảng 10 tháng.
- Dự án thiết bị làm sạch: hiện tại hầu hết các thiết bị đã về đến Việt Nam, dự kiến hoàn thành và quyết toán dự án trong quý 2/2013.
- Dự án xây dựng căn cứ cung ứng hóa chất tại Đình Vũ: Đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của DMC cho đối tác.
- Dự án khai thác barite tại Lào: đã góp hết số tiền còn lại theo hợp đồng liên doanh đã ký với VTS Group. Hiện tại, Công ty Liên doanh DMC-VTS đang tiếp tục công tác xây dựng nhà máy, dự kiến quý 4/2013 sẽ cho ra sản phẩm. Trong năm 2012, HĐQT đã chỉ đạo Tổng giám đốc xây dựng phương án mua lại toàn bộ số cổ phần của VTS Group để thuận tiện cho việc quản lý và đẩy nhanh tiến độ dự án.

Ngoài ra, HĐQT tiếp tục chỉ đạo các dự án về nguyên liệu như dự án khai thác mỏ đá vôi trắng tại xã Vĩnh Lạc, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Dự án khai thác Barite tại Phú Thọ và Dự án chế biến đá trắng CaCO<sub>3</sub> tại Nghệ An.

## **II. Tổng số thù lao, thu nhập của HĐQT năm 2012:**

HĐQT DMC có 5 thành viên, trong đó có 2 thành viên hoạt động kiêm nhiệm là ông Tôn Anh Thi, thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc DMC và bà Chu Thị Hiền là đại diện phần vốn của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí tại DMC. Trong năm 2012, tổng số thù lao, thu nhập của HĐQT là 2 632 019 492 đồng (chi tiết trong Tờ trình tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2012).

## **C. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ DMC và các quy chế quản lý nội bộ, năm 2012, HĐQT tiếp tục giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách Nhà nước và các quy định liên quan trong quá trình điều hành, hoạt động cũng như thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Tập đoàn và của HĐQT DMC nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Kết quả thực hiện: Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Tổng công ty đã nghiêm chỉnh chấp hành các quy định liên quan trong quá trình triển khai công việc của mình và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, trong năm 2012, một số lĩnh vực việc triển khai còn chậm và chưa đạt so với mục tiêu đề ra như lĩnh vực đầu tư, trong quá trình chuẩn bị đầu tư và thực hiện Dự án vẫn còn có những thiếu sót về thủ tục, trình tự. Lĩnh vực sản xuất, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đã được Tổng giám đốc tích cực triển khai, tuy nhiên kết quả vẫn chưa đạt; sản lượng sản xuất đạt ở mức thấp, nguồn nguyên liệu còn thiếu và chưa ổn định. Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới còn chậm.

#### **D. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2013.**

Năm 2013 được dự báo là năm còn tiếp tục khó khăn cho nền kinh tế Việt Nam. Vì vậy, với các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch SXKD 2013 đề ra sẽ đặt ra nhiều thách thức đối với Ban lãnh đạo cũng như toàn thể CBCNV của Tổng công ty DMC. Để thực hiện tốt kế hoạch 2013, HĐQT DMC đề ra một số phương hướng hoạt động và nhiệm vụ như sau:

Các nhiệm vụ chính bao gồm:

- Thực hiện việc xây dựng và triển khai quyết liệt Tái cấu trúc Tổng công ty và các đơn vị thành viên/trực thuộc.
- Xây dựng cơ cấu tổ chức hợp lý, sắp xếp lại nguồn lực cho phù hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo nhằm từng bước tạo ra đội ngũ cán bộ có năng lực và trình độ chuyên môn. Đẩy mạnh hơn nữa công tác luân chuyển và sắp xếp, bố trí cán bộ để kiện toàn bộ máy Tổng công ty và các ĐV thành viên;
- Chỉ đạo nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các sản phẩm mới, dịch vụ mới có giá trị gia tăng; trong đó tập trung chỉ đạo nghiên cứu và bổ sung danh mục hóa chất do DMC tự thực hiện và nghiên cứu;
- Tích cực chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các Dự án về nguyên liệu để ổn định và phát triển sản xuất của DMC;

Cụ thể:

1. Công tác quản lý:
  - Tiếp tục thực hiện chức năng quản lý của HĐQT; Tăng cường sự phối hợp giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc; giữa các ban/văn phòng Công ty mẹ và các đơn vị thành viên nhằm tạo ra tính tự chủ, năng động và hiệu quả trong hoạt động của mình.
  - Tăng cường hỗ trợ hoạt động cho các Chi nhánh và các công ty con của DMC.
  - Tiếp tục rà soát, sửa đổi/bổ sung các quy chế quản lý nội bộ, xem xét ban hành các quy chế mới của Tổng công ty và các đơn vị thành viên phù hợp với mô hình hoạt động và tình hình thực tế;
  - Phê duyệt và triển khai quy hoạch cán bộ của Tổng công ty.
2. Về SXKD và Đầu tư:
  - Giao kế hoạch 2013 cho Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên. Chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 của Tổng công ty.
  - Giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư đang triển khai, đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả: Dự án đầu tư thiết bị làm sạch, Dự án khai thác Đá vôi trắng và đầu tư chế biến đá vôi trắng tại Tân Kỳ, Nghệ An; Dự án thăm dò, khai thác Barite tại Đoan Hùng, Phú Thọ; Dự án khai thác và chế biến Barite tại Lào.
  - Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư các dự án mới, đầu tư thăm dò khai thác khoáng sản CaCO<sub>3</sub>, Bentonite...
3. Công tác quản lý vốn/Đầu tư tài chính:
  - Chỉ đạo/kiểm soát chặt chẽ chi phí; kiểm soát dòng tiền, đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD;
  - Giám sát chặt chẽ việc huy động và sử dụng vốn đầu tư - đảm bảo an toàn và đạt hiệu quả và tăng cường chỉ đạo công tác thu hồi công nợ.
  - Chỉ đạo quản lý hiệu quả phần vốn của DMC đầu tư vào các đơn vị.

## **KẾT LUẬN**

Năm 2012 là năm có nhiều khó khăn không chỉ với Tổng công ty DMC mà đối với cả Tập đoàn và các Doanh nghiệp nói chung, tuy nhiên, cùng với sự cố gắng, nỗ lực của tập thể lãnh đạo, CBCNV toàn Tổng công ty và sự giúp đỡ, hỗ trợ tích từ phía Tập đoàn, DMC đã hoàn thành và về đích sớm ở hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất như Doanh thu, Lợi nhuận, nộp NSNN, đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV toàn TCT được duy trì ổn định.

Tuy nhiên, trong năm 2012, mặc dù HĐQT đã có nhiều cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ được giao nhưng vẫn không tránh khỏi những thiếu sót, khuyết điểm. Trong năm 2013, HĐQT sẽ tích cực và thực hiện quyết liệt hơn các giải pháp nhằm thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra, góp phần xây dựng DMC thành Tổng công ty phát triển lớn mạnh, nâng cao vị thế của DMC trên thị trường trong và ngoài nước.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Khánh**

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2013**

*(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22/4/2013 của HĐQT DMC)*

**PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012**

**1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2012 Ban kiểm soát đã triển khai toàn diện và hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Qua công tác giám sát các hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát đã góp một phần quan trọng trong việc thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2012.

BKS phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên như sau:

**\* Ông Phạm Minh Đức** - Trưởng Ban: Phụ trách chung.

- Theo dõi toàn bộ công tác tài chính – kế toán của Tổng công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết PVN của HĐQT, Ban TGD Tổng công ty DMC.
- Giám sát việc ban hành các quyết định của HĐQT, Ban TGD.
- Tham gia các cuộc họp do HĐQT, Ban TGD

**\* Bà Trịnh Thị Len** - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách (nghỉ chế độ từ 1/10/2012)

- Theo dõi toàn bộ công tác kế hoạch, tổ chức lao động tiền lương, những vấn đề liên quan đến người lao động.
- Chịu trách nhiệm công tác Văn thư lưu trữ của Ban.
- Tổng hợp báo cáo của các đơn vị thành viên; Lập báo cáo giám sát quý, năm và các báo cáo liên quan khác.
- Phụ trách Ban khi được ủy quyền .
- Các nhiệm vụ khác khi Ban phân công.

**\* Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh** - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách :

- Theo dõi toàn bộ công tác đầu tư, XD CB.
- Theo dõi công tác đầu tư, khai khoáng...
- Phụ trách Ban khi được ủy quyền.
- Các nhiệm vụ khác khi Ban phân công.

### ***Hoạt động cụ thể của BKS trong năm 2012***

Trong năm Ban kiểm soát đã tiến hành 7 cuộc họp nhằm triển khai công tác kiểm soát, cụ thể:

1. Cuộc họp ngày 15/2/2012 thống nhất nội dung, kế hoạch kiểm soát năm 2012 để trình ĐHĐCĐ thông qua.
2. Cuộc họp ngày 9/4/2012 để thông qua nội dung báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ gồm (*Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, tờ trình xin ủy quyền cho BKS lựa chọn thành viên thay thế thành viên BKS đến tuổi nghỉ hưu*)
3. Cuộc họp ngày 14/5/2012 thông qua chương trình chi tiết kiểm soát tại công ty mẹ và các đơn vị thành viên
4. Cuộc họp ngày 15/8/2012 họp thông qua nội dung chi tiết thực hiện kiểm tra định kỳ tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên
5. Cuộc họp ngày 14/9/2012 họp để bàn bạc, thảo luận thông qua một số vấn đề góp ý về triển khai thực hiện đầu tư của Tổng công ty
6. Cuộc họp ngày 20/9/2012 bàn bạc thông qua việc lựa chọn đề xuất thành viên BKS thay thế theo ủy quyền của ĐHĐCĐ
7. Cuộc họp ngày 30/11/2012 thông qua nội dung chi tiết triển khai kiểm soát tại các đơn vị thành viên.

Trên cơ sở thực hiện kết luận các cuộc họp Ban kiểm soát đã ban hành các biên bản kiểm soát sau mỗi đợt kiểm tra và các ý kiến để cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo các quy chế, quy định. Có thể tổng hợp hoạt động của Ban kiểm soát theo hai công tác chính sau:

- Công tác giám sát : Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát việc chấp hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Tập đoàn; Nghị quyết / Quyết định của ĐHĐCĐ; Việc ban hành các Nghị quyết / Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; Tổ chức nhân sự; Quy chế quản lý nội bộ; các hoạt động Đầu tư, hoạt động tài chính của HĐQT. Ban Kiểm soát cũng đã giám sát hoạt động của Ban TGD trong việc thực hiện và chấp hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và công tác điều hành hoạt động SXKD bằng việc tham gia các cuộc họp giao ban và các cuộc họp liên quan khác của Tổng công ty để có ý kiến trực tiếp, cũng như tham gia đóng góp ý kiến để ban hành các quy chế, quy định quản lý của Tổng công ty
- Công tác kiểm tra kiểm soát: Ban Kiểm soát đã phối hợp cùng HĐQT kiểm tra tại các đơn vị thành viên và Công ty mẹ DMC định kỳ với các nội dung chủ yếu như: Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XDCB; công tác kinh doanh; việc tuân thủ chế độ tài chính kế toán, công tác chi

tiêu, công nợ phải thu, phải trả; xem xét việc vay và sử dụng vốn; xem xét việc khắc phục hậu quả của các cá nhân và tập thể trong công tác quản lý tài chính đã được các đoàn kiểm tra phát hiện trước đây, xem xét việc hoàn thiện cơ chế quản lý và các tồn tại trong thư quản lý của kiểm toán độc lập đã nêu. Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát đã có những đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty để khắc phục những thiếu sót, góp phần hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý và chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD trong toàn Tổng công ty.

#### ***Thù lao của Ban kiểm soát***

Ban kiểm soát được nhận tiền thù lao bằng với số tiền lương, thưởng và các thu nhập khác theo chế độ chung của TCT. Chi tiết về thù lao của Ban kiểm soát được tổng hợp tại báo cáo riêng trình ĐHĐCĐ thông qua.

#### ***Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Tổng giám đốc và cổ đông***

Công tác kiểm soát đã có sự phối hợp tốt giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Các kiến nghị của Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc chỉ đạo khắc phục hoàn thiện tuy nhiên đôi lúc vẫn còn có kiến nghị chưa được khắc phục kịp thời hoặc chưa phản hồi lại Ban kiểm soát.

Về sự phối hợp với cổ đông: Chủ yếu Ban kiểm soát có sự liên hệ phối hợp chặt chẽ với cổ đông lớn là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam còn các cổ đông khác chưa chủ động thực hiện các quyền của cổ đông theo luật doanh nghiệp để cùng với Ban kiểm soát giám sát hoạt động của Tổng công ty.

## **2. Báo cáo giám sát các hoạt động của Tổng công ty**

### ***2.1. Hoạt động của HĐQT***

Hội đồng quản trị DMC gồm 5 thành viên trong đó gồm Chủ tịch HĐQT; 02 ủy viên chuyên trách, 02 ủy viên kiêm nhiệm.

Trong năm 2012, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp HĐQT thường kỳ và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để giải quyết các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức/quản lý của DMC (*công tác tái cấu trúc, chuyển đổi các công ty sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần*), nhân sự chủ chốt, đầu tư XD CB, ban hành các quy chế, quy định quản lý và các vấn đề thuộc thẩm quyền như : Giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Tập đoàn, Nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT DMC nhằm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Ngoài ra, HĐQT đã phối hợp cùng Ban kiểm soát kiểm tra tình hình hoạt động của các đơn vị thành

viên nhằm có chỉ đạo kịp thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc tại các đơn vị.

Nhìn chung HĐQT Tổng công ty đã hoạt động tích cực, tuân thủ nghị quyết của ĐHĐCĐ, quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, lãnh đạo chỉ đạo thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Tuy nhiên bên cạnh những thành tựu đã đạt được thì năm 2012 vẫn còn một số hạn chế sau: Việc triển khai tái cấu trúc còn chậm, chưa thực sự quyết liệt, cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty mẹ và các đơn vị còn cồng kềnh, chưa hiệu quả, nếu không có hoạt động tài chính bù đắp thì kết quả kinh doanh năm 2012 công ty mẹ lỗ; dự án đầu tư vẫn tiếp tục chậm tiến độ chưa xử lý được dứt điểm những tồn tại.

## ***2.2. Hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác***

Trong năm 2012, xác định được tình hình khó khăn chung của kinh tế vĩ mô, Ban TGD đã quyết liệt chỉ đạo các đơn vị thành viên xây dựng kế hoạch và các biện pháp thực hiện hoàn thành kế hoạch. TGD đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí trong ban TGD, phối hợp cùng với các thành viên HĐQT làm việc với từng đơn vị thành viên, phòng ban trong Tổng công ty để nắm bắt tình hình, chỉ đạo sát sao công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. TGD thường xuyên duy trì tổ chức họp giao ban có sự tham gia của HĐQT để cùng thảo luận, tháo gỡ những vấn đề còn vướng mắc; do vậy những chủ trương cần sự phê duyệt của HĐQT thường được xử lý kịp thời, đảm bảo tiến độ.

Đánh giá chung trong năm 2012, TGD và các cán bộ quản lý khác đã tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT DMC. Mặc dù năm 2012 là năm có điều kiện kinh tế hết sức khó khăn song TGD và các cán bộ quản lý khác đã có những nỗ lực, cố gắng để lãnh đạo, điều hành thực hiện hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu cơ bản kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Trong năm 2012, TGD tiếp tục triển khai việc kiện toàn bộ máy lãnh đạo thuộc các đơn vị thành viên, tích cực tìm hướng đi mới cho việc ổn định và phát triển nguồn nguyên liệu, đa dạng hóa các loại hình kinh doanh, dịch vụ mới với các đối tác trong và ngoài nước song kết quả còn khiêm tốn.

Trong năm TGD đã chỉ đạo điều hành tốt công tác sản xuất kinh doanh, tuy nhiên vẫn còn có hạn chế như: Dự án đầu tư thiết bị làm sạch tiếp tục chậm tiến độ so với kế hoạch điều chỉnh, quyết toán các dự án đầu tư hoàn thành còn chậm trễ, Công ty Mẹ nếu tính riêng hoạt động kinh doanh bị lỗ.

## ***3. Tình hình quản lý vốn, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý các quỹ tài chính tập trung của Tổng công ty qua báo cáo tài chính năm 2012***

\* Nhận xét chung:

- Báo cáo tài chính năm của Tổng công ty được trình bày theo đúng mẫu biểu hiện hành của Nhà nước.
- Việc mở sổ, ghi chép đã tuân thủ đúng các quy định của chuẩn mực, pháp lệnh kế toán thống kê.
- Nội dung báo cáo đã phản ánh được các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí, thuế và lợi nhuận; Đồng thời cũng phản ánh được toàn bộ tình hình vốn, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2012 đã được Công ty kiểm toán độc lập xác nhận.

**\* Các báo cáo tài chính**

- Bảng cân đối kế toán của Tổng công ty.
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012.
- Tình hình sử dụng các quỹ trong năm.
- Các chỉ tiêu chủ yếu trong báo cáo :
- Tổng giá trị vốn và tài sản của DMC tại ngày 31/12/2012 là 1.944 tỷ *tăng 119% so với năm 2011 (1.632 tỷ đồng)*; trong đó vốn điều lệ của Tổng công ty là 500 tỷ, nhưng đến cuối năm 2012 mới hoàn thành tăng vốn từ 350 tỷ lên 500 tỷ.

**\* Cơ cấu vốn điều lệ tại ngày 31/12/2012 như sau:**

- Vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam: 179.996.198.000 đồng, chiếm 36,00% VDL
- Vốn của TCT Phân đạm và Hóa chất Dầu khí: 51.322.020.000 đồng, chiếm 10,27% VDL
- Vốn của các cổ đông khác: 268.671.782.000 đồng, chiếm 53,73% VDL

**\* Cơ cấu vốn điều lệ theo đơn vị sử dụng:**

- Tại Công ty mẹ là: 346.270.249.994 đồng
- Tại các công ty con là: 149.751.000.006 đồng
  - + DMC-Miền Bắc : 37.565.000.000 đồng
  - + DMC-Miền Nam : 35.483.000.000 đồng
  - + DMC-Miền Trung : 7.542.000.000 đồng
  - + DMC-WS : 60.000.000.000 đồng
  - + Cty TNHH M-I VN : 9.161.000.006 đồng
- Tại các công ty liên doanh là: 3.978.750.000 đồng ( Cty DMC-VTS ).

**\* Một số chỉ số, chỉ tiêu tài chính đáng lưu ý**

- Các khoản vay nợ ngắn hạn: giảm đạt 94,8 % so với năm 2011 (226,9 tỷ/239,3 tỷ).

- Các khoản phải thu của khách hàng: tăng đạt 262,7% so với năm 2011 (639,5 tỷ/243,4 tỷ)
- Hàng tồn kho: giảm mạnh đạt 65,8% so với năm 2011 (561,4 tỷ/852,8 tỷ)
- Trả trước cho người bán: giảm đạt 87,3% so với năm 2011 (69,5 tỷ/79,6 tỷ)
- Các khoản phải trả khách hàng: giảm đạt 94,3% so với năm 2011 (357,9 tỷ/379,3 tỷ)
- Người mua trả tiền trước: Tăng đạt 353% so với năm 2011 (22,6 tỷ/6,4 tỷ)
- TSCĐ là 235,2 tỷ đồng chiếm 12,1% tổng TS, trong đó TS đầu tư xây dựng dở dang là 23,2 tỷ đồng. So với năm 2011 TSCĐ là 189,6 tỷ đồng chiếm 11,6% tổng TS, trong đó TS đầu tư xây dựng dở dang là 103,5 tỷ đồng.
- ROA năm 2012 là 19,3% (376,5/1944,2) so với năm 2011 là 11,6% (190,3/1632) tăng 7,7%
- ROE năm 2012 là 32,4% (271,6/837,5) so với năm 2011 là 23,9% (149/624) tăng 8,5%

Qua chỉ số tài chính cơ bản là ROA và ROE có thể thấy năm 2012 hiệu quả sử dụng vốn tăng so với 2011, tuy nhiên các chỉ tiêu về các khoản phải thu tăng cao tại thời điểm cuối năm (do cuối năm đẩy mạnh bán hàng PP và hóa chất cung cấp cho dung dịch khoan nhưng chưa đến kỳ thu tiền). Năm 2012 chỉ số ROA và ROE tăng mạnh so với năm 2011 nguyên nhân là trong năm 2012 mặc dù nền kinh tế gặp rất nhiều khó khăn song hoạt động cung cấp dung dịch khoan của Tổng công ty đã có những bước tiến đáng kể (*thay thế và sử dụng các loại hóa chất khác có hiệu quả hơn trong cung cấp dung dịch khoan*) làm lợi nhuận tăng cao giúp cho chỉ số ROA và ROE tăng so với năm 2011.

## **PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013**

### **I – MỤC ĐÍCH**

- Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;
- Thực hiện giám sát HĐQT, TGD trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của Tổng công ty DMC;
- Giám sát việc huy động vốn và sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả nhằm hạn chế những rủi ro tiềm ẩn trong quá trình hoạt động (*Tập trung kiểm tra giám sát việc bảo toàn vốn của Tập đoàn, hiệu quả hoạt động của đơn vị, công ty con, công ty liên kết*);
- Giám sát việc chấp hành chế độ kế toán thống kê theo luật kế toán, luật doanh nghiệp, luật thuế của đơn vị.

- Kiểm tra giám sát tiến độ thực hiện, hiệu quả các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được HĐQT Tổng công ty phê duyệt, giám sát đôn đốc việc quyết toán các dự án;
- Giám sát việc chấp hành các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, thực hiện kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của DMC theo thẩm quyền của Ban kiểm soát (trong đó tập trung vào việc kiểm tra giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chấp thuận; việc thực hiện tái cấu trúc Tổng công ty, việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, các biện pháp tiết giảm chi phí thực hành tiết kiệm chống lãng phí)
- Chủ trì đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013
- Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát theo quy chế mẫu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 thông qua.
- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh và đánh giá công tác quản lý của HĐQT để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2013.

## II – NỘI DUNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC KIỂM TRA

| TT | Nội dung công việc                                                                                                                                              | Thời gian thực hiện            | Hình thức kiểm tra giám sát                                                                                                                           |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Giám sát kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành chế độ tài chính kế toán, huy động và sử dụng vốn hiệu quả, đúng mục đích                            | Thường kỳ hàng tháng, hàng quý | - Xem xét các báo cáo của đơn vị, tham gia các cuộc họp của Tổng công ty<br>- Thực hiện việc kiểm tra thực tế tại các đơn vị thường kỳ hoặc đột xuất. |
| 2  | Giám sát việc quản lý điều hành của HĐQT, ban TGD thông qua việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ, định mức kinh tế kỹ thuật của Tổng công ty | Thường xuyên trong năm         | - Xem xét các dự thảo quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty;<br>- Rà soát các văn bản đã ban hành                                                 |
| 3  | Giám sát công tác thực hiện đầu tư, tiến độ triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch được duyệt và hiệu quả dự án đầu tư, giám sát đôn đốc quyết toán dự án.    | Thường kỳ hàng quý             | - Giám sát thông qua các báo cáo về tình hình thực hiện đầu tư; thông qua các quyết định, các hợp đồng kinh tế theo từng dự án                        |

|   |                                                                       |                                |                                                                                                                                                           |
|---|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                       |                                | - Kiểm tra thực tế tại từng dự án                                                                                                                         |
| 4 | Giám sát việc tái cấu trúc Tổng công ty                               | Thường kỳ hàng tháng, hàng quý | - Thông qua các báo cáo, các cuộc họp, các quyết định triển khai.<br>- Kiểm tra thực tế                                                                   |
| 5 | Thẩm định báo cáo tài chính, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập       | Quý 2<br>Quý 4                 | - Xem xét các báo cáo do đơn vị hoặc công ty kiểm toán độc lập thực hiện<br>- Yêu cầu các công ty kiểm toán độc lập chào giá hoặc hình thức lựa chọn khác |
| 6 | Thực hiện giám sát các công việc đột xuất (Cổ đông, HĐQT DMC yêu cầu) |                                | Tùy theo tính chất công việc cụ thể                                                                                                                       |

### PHẦN III: KIẾN NGHỊ

Qua công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của DMC trong năm 2012 có thể thấy Tổng công ty DMC vẫn còn có nhiều khó khăn. Để ổn định và phát triển bền vững, trong thời gian tới, DMC cần sự hỗ trợ thường xuyên liên tục của Tập đoàn, các cổ đông về các vấn đề sau:

- ✓ Tạo điều kiện, hỗ trợ cho DMC trong việc ưu tiên sử dụng các dịch vụ trong ngành.
- ✓ Tiếp tục hỗ trợ kinh phí đào tạo đội ngũ kỹ sư, lực lượng lao động kỹ thuật cho DMC;
- ✓ Các nhà đầu tư thường xuyên liên hệ, giám sát, góp ý cho Ban lãnh đạo Tổng công ty trong việc điều hành và quản lý Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2012 và Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2013, kính trình ĐHQĐD Tổng công ty DMC thông qua.

*Trân trọng cảm ơn.*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Phạm Minh Đức**

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013**

*(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22 /4/2013 của HĐQT DMC)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và kế hoạch phân phối lợi nhuận của Tổng Công ty năm 2013 như sau :

### **I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:**

Lợi nhuận sau thuế năm 2012 được phân phối là 81 174 179 431 đồng:

- Chia cổ tức 10% vốn điều lệ
- Trích lập các Quỹ từ lợi nhuận được phân phối như sau:
  - o Quỹ Đầu tư phát triển (%/LNST) 10%, số tiền 8 117 417 943;
  - o Quỹ Dự phòng tài chính (%/LNST) 5%, số tiền 4 058 708 972 đồng;
  - o Quỹ khen thưởng, phúc lợi và thưởng Ban quản lý điều hành 21,18%, số tiền 17 192 691 203 đồng (Trong đó, Quỹ khen thưởng ban quản lý điều hành tối đa bằng năm 2011);
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2013 là 1 805 361 313 đồng.

### **II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013 :**

Dự kiến chia cổ tức: 10%/mệnh giá cổ phiếu

Dự kiến tỷ lệ trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế (LNST):

- Quỹ đầu tư phát triển: 1%/LNST
- Quỹ dự phòng tài chính: 5%/LNST
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi và thưởng Ban quản lý điều hành tối đa là: 21,18%/LNST

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Khánh**

## TỜ TRÌNH

V/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh

(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22/4/2013 của HĐQT DMC)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Ngày 24/5/2011, ĐHĐCĐ Tổng công ty DMC đã ban hành Nghị quyết số 1218/NQ-DMC thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty DMC, trong đó có ngành nghề: Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác (mã ngành 8129).

Việc bổ sung ngành nghề này đã được Sở KH&ĐT Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13, ngày 07/7/2011 theo đúng quy định về mã ngành kinh tế Việt Nam tại Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ.

Tuy nhiên, khi tham gia dự thầu các gói thầu về dịch vụ làm sạch, các nhà thầu đều yêu cầu phải có chi tiết nội dung ngành nghề trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của DMC.

Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển hoạt động kinh doanh, dịch vụ kỹ thuật của DMC trong thời gian tới, Hội đồng Quản trị kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận bổ sung nội dung chi tiết của mã ngành 8129 và bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh sau cho Tổng công ty, cụ thể:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                       | Mã ngành                       |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| 1   | Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác.<br>Chi tiết: Vệ sinh các phương tiện vận tải, tàu thuyền, kho hàng, thiết bị, máy móc công nghiệp, bồn bể, súc rửa tàu dầu và các phương tiện chứa dầu. | 8129                           |
| 2   | Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp                                                                                                     | Chưa có trong mã ngành kinh tế |

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Khánh

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng  
thù lao đối với HĐQT, BKS**

*(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22/04/2013 của HĐQT DMC)*

**Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Tổng công ty DMC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP;

HĐQT Tổng công ty xin báo cáo ĐHCĐ về việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng và thù lao đối với thành viên HĐQT, TGD và BKS năm 2012 và kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua chế độ tiền lương và mức thù lao HĐQT, BKS năm 2013 như sau:

### ***I. Thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2012:***

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2012 tại Nghị quyết số 863/NQ-DMC ngày 24/4/2012, Tổng công ty thực hiện chi trả chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, Tổng giám đốc, BKS, cụ thể:

#### ***1. Chế độ tiền lương, tiền thưởng:***

Năm 2012, Chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với HĐQT, Tổng giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát Tổng Công ty tiếp tục được thực hiện theo Quyết định số 3253/QĐ-DKVN ngày 10/12/2010 của Tập đoàn Dầu khí Việt nam. Để quy chế được hoàn thiện và phù hợp với tình hình thực tế, chế độ tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, TGD, Ban kiểm soát đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sửa đổi bổ sung kể từ ngày 1/7/2012 tại Quyết định số 1863/QĐ-DKVN ngày 10/9/2012 về việc ban hành Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tập đoàn DKVN.

#### ***2. Về chế độ thù lao:***

Năm 2012, Tổng công ty thực hiện chế độ thù lao đối với thành viên HĐQT không chuyên trách là 3 000 000 đ/tháng

Tổng số tiền lương, tiền thưởng, thù lao đã chi năm 2012 là 3 442 691 660 đồng.

*(Báo cáo tiền lương, thu nhập năm 2012 theo Phụ lục đính kèm)*

## **II. Chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2013**

### **1. Chế độ tiền lương, tiền thưởng:**

Năm 2013, chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Trưởng ban kiểm soát được thực hiện theo Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tập đoàn tại các đơn vị được ban hành tại Quyết định số 1863/QĐ-DKVN ngày 10/9/2012 của Tập đoàn DKVN/ Quy chế tiền lương, tiền thưởng (sửa đổi, bổ sung) do Tập đoàn DKVN/HĐQT Tổng công ty ban hành cho phù hợp với tình hình thực tế.

### **2. Chế độ thù lao:**

Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, cho phép tiếp tục thực hiện chế độ thù lao đối với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát với các mức cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT không chuyên trách

(trừ UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc) : 3 000 000 đ/tháng

- Thành viên BKS không chuyên trách : 1 500 000 đ/tháng.

*(Chi tiết kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2013 theo phụ lục đính kèm)*

Kính đề nghị Đại hội xem xét, thông qua!

#### **Nơi nhận:**

- Như trên ;
- Lưu VT, HĐQT, TCNL.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Nguyễn Ngọc Khánh**

**BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THU NHẬP NĂM 2012**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT**

| Đơn vị: đồng      |                                    |             |          |                  |                    |                       |                     |                                  |                      |                      |                       |                     |                         |                 |
|-------------------|------------------------------------|-------------|----------|------------------|--------------------|-----------------------|---------------------|----------------------------------|----------------------|----------------------|-----------------------|---------------------|-------------------------|-----------------|
| Họ và tên         | Chức danh                          | Hệ số lương |          | Lương hàng tháng | Tiền lương bổ sung |                       | Tổng quỹ tiền lương | Tiền thưởng thường xuyên/thù lao | Tiền thưởng năm 2012 |                      |                       | Phúc lợi            | Tổng thu nhập 2012      |                 |
|                   |                                    | Lương CB    | Lương CD |                  | Từ quỹ lương (1th) | Từ quỹ phúc lợi (3th) |                     |                                  | Hoàn thành KH        | Vượt KH từ quỹ lương | Vượt KH từ quỹ TBQLĐH |                     |                         | Tổng cộng       |
| (2)               | (3)                                | (4)         | (5)      | (6)              | (7)                | (8)                   | (9)=(6)+(7)+(8)     | (10)                             | (11)                 | (12)                 | (13)                  | (14)=(11)+(12)+(13) | (16)=(9)+(10)+(14)+(15) |                 |
| Nguyễn Ngọc Khánh | CT HĐQT                            | 8.12        | 18       | 352 398 957      | 28 057 400         | 90 378 000            | 470 834 357         | 30 000 000                       | 90 378 000           | 3 663 660            | 86,714,340            | 180 756 000         | 27 500 000              | 709 090 357     |
| Tôn Anh Thi       | UV HĐQT kiêm                       | 7.45        | 18       | 344 694 438      | 27 783 500         | 88 267 500            | 460 745 438         | 30 000 000                       | 88 267 500           | 23 231 745           | 65,035,755            | 176 535 000         | 27 500 000              | 694 780 438     |
| Hà Duy Tân        | UVCT HĐQT                          | 7.3         | 14.5     | 293 223 405      | 23 185 100         | 74 502 000            | 390 910 505         | 24 000 000                       | 50 130 000           | 5 341 781            | 69,853,219            | 125 325 000         | 27 500 000              | 567 735 505     |
| Đỗ Xuân Vinh      | UVCT HĐQT                          | 7.3         | 14.5     | 285 480 973      | 21 059 000         | 71 195 000            | 377 734 973         | 24 000 000                       | 50 130 000           | 16 783 257           | 58,411,743            | 125 325 000         | 27 500 000              | 554 559 973     |
| Chu Thị Hiền      | UVCT HĐQT                          |             |          | 0                | 0                  | 0                     | 0 000 000           | 36 000 000                       |                      |                      | 69,853,219            | 69 853 219          | 0                       | 105 853 219     |
| Phạm Minh Đức     | Trưởng BKS                         | 6.97        | 12       | 257 296 203      | 19 911 200         | 65 155 500            | 342 362 903         | 24 000 000                       | 21 718 500           | 7 345 940            | 57,809,560            | 86 874 000          | 27 500 000              | 480 736 903     |
| Nguyễn Ngọc Quỳnh | TVBKS chuyên trách                 |             | 9.41     | 111 636 814      | 23 525 000         | 28 230 000            | 163 391 814         | 0                                | 0                    |                      |                       | 0                   | 15 500 000              | 178 891 814     |
| Trịnh Thị Len     | TVBKS chuyên trách (1/1-1/10/2012) |             | 9.96     | 94 895 451       | 28 608 000         | 15 540 000            | 139 043 451         | 0                                | 0                    |                      |                       | 0                   | 12 000 000              | 151 043 451     |
| Tổng cộng         |                                    |             |          | 1739 626 241     | 172 129 200        | 433 268 000           | 2345 023 441        | 168 000 000                      | 300 624 000          | 56 366 383           | 337 824 617           | 764 668 219         | 165 000 000             | 3,442,691,660.0 |

Ghi chú:

- \* Thu nhập từ quỹ tiền lương: 2,506,599,043
- \* Thu nhập từ quỹ phúc lợi: 598,268,000
- \* Tiền thưởng Ban quản lý điều hành: 337,824,617

KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, THU NHẬP NĂM 2013  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT

| STT        | Họ và tên            | Chức danh           | Hệ số lương |          | Tiền lương cơ bản | Tiền lương chức danh | Tiền lương bổ sung (8 tháng) | Tổng quỹ tiền lương kế hoạch 2013 | Tiền thưởng 2013      |               |             | Phúc lợi    | Tổng thu nhập 2013 |
|------------|----------------------|---------------------|-------------|----------|-------------------|----------------------|------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|---------------|-------------|-------------|--------------------|
|            |                      |                     | Lương CB    | Lương CD |                   |                      |                              |                                   | Thưởng xuyên /thứ lao | Hoàn thành KH | Vượt KH     |             |                    |
| 1          | 2                    | 3                   | 4           | 5        | 6                 | 7                    | 8                            | 9=6+7+8                           | 10                    | 11            | 12          | 13          | 14=9+10+11+12+13   |
| 1          | Nguyễn Ngọc Khánh    | CT HĐQT             | 8.12        | 18       | 107 184 000       | 259 200 000          | 244 256 000                  | 610 640 000                       | 30 000 000            | 183 192 000   | 183 192 000 | 25 000 000  | 1032 024 000       |
| 2          | Tôn Anh Thi          | UV HĐQT kiêm TGĐ    | 7.45        | 18       | 98 340 000        | 259 200 000          | 238 360 000                  | 595 900 000                       | 30 000 000            | 178 770 000   | 178 770 000 | 25 000 000  | 1008 440 000       |
| 3          | Hà Duy Tân           | UVCT H ĐQT          | 7.3         | 14.5     | 96 360 000        | 208 800 000          | 203 440 000                  | 508 600 000                       | 24 000 000            | 101 720 000   | 152 580 000 | 25 000 000  | 811 900 000        |
| 4          | Đỗ Xuân Vĩnh         | UVCT H ĐQT          | 7.3         | 14.5     | 96 360 000        | 208 800 000          | 203 440 000                  | 508 600 000                       | 24 000 000            | 101 720 000   | 152 580 000 | 25 000 000  | 811 900 000        |
| 5          | Chu Thị Hiền         | UV HĐQT             |             |          | 0 000 000         |                      |                              | 0 000 000                         | 36 000 000            |               |             |             | 36 000 000         |
| 6          | Phạm Minh Đức        | Trưởng BKS          | 6.97        | 12       | 92 004 000        | 172 800 000          | 176 536 000                  | 441 340 000                       | 24 000 000            | 66 201 000    | 132 402 000 | 25 000 000  | 688 943 000        |
| 7          | Nguyễn Ngọc Quỳnh    | TV BKS chuyên trách | 3.27        | 9.41     |                   | 112 920 000          | 56 460 000                   | 169 380 000                       |                       |               |             | 15 000 000  | 184 380 000        |
| 8          | Nguyễn Thị Minh Hằng | TV BKS chuyên trách | 3.89        | 9.41     |                   | 112 920 000          | 56 460 000                   | 169 380 000                       |                       |               |             | 15 000 000  | 184 380 000        |
| TỔNG CỘNG: |                      |                     |             |          | 490 248 000       | 1334 640 000         | 1178 952 000                 | 3003 840 000                      | 168 000 000           | 631 603 000   | 799 524 000 | 155 000 000 | 4757 967 000       |

\* Ghi chú: Kế hoạch tiền lương cơ bản được tính:  
- Hệ số lương: theo thời điểm được hưởng  
- Mức lương cơ bản: Từ 1/1/2013-30/6/2013 áp dụng mức 1 050 000 đồng

\*\* Từ 1/7/2013 -31/12/2013 áp dụng mức 1 150 000 đồng  
Tiền lương bổ sung, tiền thưởng, tiền chi từ quỹ phúc lợi sẽ được điều chỉnh phù hợp với kết quả hoạt động SXKD.

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua sửa đổi/bổ sung Điều lệ của Tổng Công ty DMC**  
(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22/4/2013 của HĐQT DMC)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty DMC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty DMC;
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài Chính;

Ngày 26/7/2012, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 121/2012/TT-BTC thay thế Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC ngày 13/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán, Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/03/2007 về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán, có hiệu lực kể từ ngày 17/9/2012 (Sau đây gọi là Thông tư 121).

Để phù hợp các quy định mới của Thông tư 121 và phù hợp với tình hình hoạt động của Tổng công ty, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thông qua sửa đổi/bổ sung một số điều trong Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty DMC (Chi tiết xem tài liệu đính kèm).

Trân trọng kính trình.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Khánh**

**TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN  
VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP**  
\*\*\*\*\*

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU  
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

**TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN  
VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP**

*Hà Nội, tháng 3 năm 2013*

| TT | Tên Điều, khoản sửa đổi                                                                                                          | Điều lệ sửa đổi<br>(Các dòng in nghiêng, đậm là nội dung sửa đổi)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | <b>Điều 3: Mục tiêu hoạt động của DMC</b><br>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 về Lĩnh vực kinh doanh của DMC                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác.</li> </ul> <p>Chi tiết: Vệ sinh các phương tiện vận tải, tàu thuyền, kho hàng, thiết bị, máy móc công nghiệp, bồn bể, súc rửa tàu dầu và các phương tiện chứa dầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 2  | <b>Điều 11: Quyền của cổ đông</b><br><br>Sửa đổi điểm a, khoản 2;<br><br><br><br><br><br><br>Đoạn đầu khoản 3 và điểm b, khoản 3 | <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p><i>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa</i></p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu <b>10%</b> tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông <i>theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</i></p>                                                                                           |
| 3  | <b>Điều 12: Nghĩa vụ của cổ đông</b><br>Bổ sung khoản 2                                                                          | <i>2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 4  | <b>Điều 13: Đại hội đồng cổ đông</b><br>Sửa đổi điểm b, điểm d, khoản 3                                                          | <p>3. Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) <i>so với số đầu kỳ;</i></p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định <i>tại 11.3</i> của Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, <i>có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan</i></p> |



|    |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                | gian liên tục ít nhất sáu tháng <i>theo quy định tại Điều 11.3 Điều lệ này</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 8  | <b>Điều 19: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b><br>Sửa đổi khoản 2                                                               | 2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, DMC sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng <i>hoặc không hợp lệ</i> , sẽ được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. <i>Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ toạ. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ toạ nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành</i>                                                                                                                        |
| 9  | <b>Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>                                                                                                  | 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông <i>hoặc cổ đông thực hiện bỏ phiếu từ xa</i> :<br>.....<br>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể DMC, giao dịch bán tài sản DMC hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do DMC hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của DMC và các chi nhánh của DMC tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông <i>hoặc cổ đông thực hiện bỏ phiếu từ xa</i> . |
| 10 | <b>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b><br>Sửa đổi khoản 2 và khoản 6, khoản 8 | 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình có thể được gửi dưới các hình thức: fax/email/gửi qua bưu điện đảm bảo đến được địa chỉ đã đăng ký của các cổ đông và đồng thời đăng trên website của                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

|    |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                        | <p>DMC. <i>Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến</i></p> <p>6. <i>Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của DMC trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu</i></p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản <i>phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</i></p>                                                                                                                                                                                       |
| 11 | <p><b>Điều 22: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>                                                               | <p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. <i>Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của DMC trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của DMC</i></p> |
| 12 | <p><b>Điều 23: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b><br/>Bổ sung nội dung sau khoản 2</p>             | <p><i>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 45 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 13 | <p><b>Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b><br/>Sửa đổi khoản 1, khoản 2 và khoản 5</p> | <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người trong đó có ít nhất 3 (ba) người thường trú tại Việt Nam. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <i>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

|    |                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                        | <p><i>theo phương thức làm tròn xuống</i></p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên; trên 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. <i>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</i></p> |
| 14 | <p><b>Điều 26: Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>Sửa khoản 7</p>   | <p>7. <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền</i> cho các thành viên khác của Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 16 | <p><b>Điều 36: Thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>Sửa đổi khoản 1</p> | <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của DMC và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của DMC. <i>Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</i></p> <p><i>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của DMC, không giữ chức vụ quản lý của Tổng công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |



## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013**  
(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22/4/2013 của HĐQT DMC)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm dầu khí - CTCP đã được ĐHCĐ thông qua ngày 16 tháng 10 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 1105/NQ-DKVN ngày 19/02/2013 của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 - 2015;

Sau khi xem xét hồ sơ năng lực của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Việt Nam, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Giao cho Tổng giám đốc và Ban kiểm soát lựa chọn 1 (một) trong 3 (ba) công ty kiểm toán là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Việt Nam là công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 của Tổng công ty trên cơ sở chào giá dịch vụ cạnh nhất, đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty.
2. Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty đàm phán với Công ty kiểm toán được lựa chọn về phí kiểm toán và các điều khoản khác báo cáo Hội đồng quản trị Tổng công ty phê chuẩn trước khi ký hợp đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**Phạm Minh Đức**

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc: Phê chuẩn lựa chọn thành viên Ban kiểm soát**  
(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22/4/2013 của HĐQT DMC)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm dầu khí - CTCP đã được ĐHCĐ thông qua ngày 16 tháng 10 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết 863/NQ-DMC ngày 24/4/2012 của đại hội đồng cổ đông Tổng công ty về việc ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn thành viên Ban kiểm soát thay thế Bà Trịnh Thị Len nghỉ chế độ từ ngày 1/10/2012;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Ban kiểm soát Tổng công ty DMC đã được Tổng công ty chấp thuận cử Bà Nguyễn Thị Minh Hằng hiện đang là Trưởng Ban kiểm soát của DMC – MB đến Ban kiểm soát Tổng công ty làm thành viên Ban kiểm soát chuyên trách. Sau khi xem xét các thủ tục và tiêu chuẩn thành viên, Ban kiểm soát Tổng công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn Bà Nguyễn Thị Minh Hằng là thành viên Ban kiểm soát. (Hồ sơ của Bà Nguyễn Thị Minh Hằng được gửi kèm theo).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**Phạm Minh Đức**

## **LÝ LỊCH TRÍCH NGANG**

Họ và tên : **Nguyễn Thị Minh Hằng**  
Sinh ngày : **01/06/1975**  
Ngày vào đảng : **03/12/2010** Ngày chính thức:  
Quê quán : **Khương Hạ, Thanh Trì, Hà Nội**  
Học vấn : **Cử nhân** Chuyên ngành: **Tài chính kế toán**  
Nơi đào tạo : **Đại học Tài chính- Kế toán**  
Lý luận chính trị: **Sơ cấp**  
Ngoại ngữ chính: **Anh văn**  
Công việc hiện tại : **Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty DMC**

## **QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Từ 3/1997- 6/2011: Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán Tổng công ty  
Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí.  
Từ 6/2011- 2/2013: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Hóa phẩm Dầu khí  
DMC-MB  
Từ 2/2013 - nay: Thành viên ban kiểm soát Tổng công ty DMC

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc: Chấp thuận bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị**  
(Kèm theo Nghị quyết số 870 /NQ-DMC ngày 22/4/2013 của HĐQT DMC)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm dầu khí - CTCP đã được ĐHCĐ thông qua ngày 16 tháng 10 năm 2008;

Trên cơ sở Công văn số 97/PBHC-HĐQT ngày 1/4/2013 của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) về việc thay đổi Người đại diện phần vốn của PVFCCo tại DMC và giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng Quản trị DMC và Nghị quyết số 753/QĐ-DMC ngày 5/4/2013 của Hội đồng Quản trị DMC về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị,

Hội đồng Quản trị Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP xin kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc bổ nhiệm bà Lê Thị Thu Hương, Phó Tổng giám đốc PVFCCo, Người đại diện phần vốn của PVFCCo tại DMC làm Ủy viên Hội đồng Quản trị Tổng công ty DMC.

(Sơ yếu lý lịch bà Lê Thị Thu Hương gửi kèm theo)

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Khánh**





## LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

**: Lê Thị Thu Hương**

: 1975

Giới tính: **Nữ**

**: Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

**: Hà Nội**

**Nơi sinh**

: 12/12

### Trình độ văn hóa

**Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh**

## QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- Từ T10/1996- T9/2001: Phòng Quản lý VPĐD nước ngoài – Sở Thương mại Hà Nội  
Chức vụ: Phó Trưởng Phòng
- Từ T10/2001- T4-2008: Vụ Thương mại và Dịch vụ - Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
Chức vụ: Chuyên viên
- Từ 5/2008 – T4/2009: Ban Luật và Hợp tác quốc tế - Tổng công ty Điện lực Dầu khí  
Chức vụ: Trưởng Ban
- Từ T5/2009-T2-2013: Ban Đầu tư Phát triển – Tập đoàn Dầu khí Việt Nam  
Chức vụ: Phó Trưởng Ban
- Từ T3/2013: Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí  
Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác (nếu có): Không